

Bản án số: 116/2020/DS-ST

Ngày: 21/8/2020

“V/v: Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Khổng Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Ngọc Đông

- Bà Cao Thị Chính

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Trần Thị Thoa là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Hoàng Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2020/TLST- DS ngày 12 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐXXST - DS ngày 28 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn:*** Anh Trần Việt V, sinh năm: 1978

Địa chỉ: 244 đường DH, TP. Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lê Thị Ánh H – sinh năm: 1993

Địa chỉ: Tổ 41, KV 5, phường QT, Tp. Q, tỉnh Bình Định.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 18/8/2020)

* ***Bị đơn:*** Bà Võ Thị H, sinh năm: 1962

Địa chỉ: 856/64/33 đường T, TP. Q, tỉnh Bình Định.

(Các đương sự đều có mặt tại Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 4 năm 2020, đơn khởi kiện bổ sung ngày 02 tháng 6 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Trần Việt V trình bày:

Anh và bà Võ Thị H (tên thường gọi là L) bắt đầu mua bán gà từ tháng 6/2014. Khi mua, hai bên thỏa thuận miệng anh bán nợ gà cho bà H và 03 ngày anh thu tiền một lần nếu bà H không tiếp tục mua gà thì phải thanh toán hết các khoản nợ trước đó cho anh. Chị Trần Thị Ngọc V là người trực tiếp gặp bà H để thu tiền. Ngày 26/10/2017 hai bên tiến hành đối chiếu và chốt sổ nợ từ năm 2016 đến ngày 26/10/2017 bà H còn nợ anh số tiền 125.200.000 đồng, bà H hứa sẽ trả dần và tiếp tục mua gà của anh. Đến ngày 06/02/2018 bà H nợ anh số tiền 23.000.000 đồng. Sau đó anh chốt sổ nợ và cộng dồn hai khoản nợ trên, bà H có ký xác nhận còn nợ anh tổng số tiền là 148.200.000 đồng. Thời điểm này bà H hứa sẽ trả dần cho anh, sau đó mua đâu bà trả đủ đó và anh cũng thống nhất với phương thức trả tiền mua gà của bà H. Tuy nhiên, đến ngày 03/3/2019 bà H tiếp tục mua gà của anh nhưng lại không trả tiền theo phương thức đã thỏa thuận. Bà H tiếp tục nợ anh số tiền 15.000.000 đồng và ngày 10/5/2019 bà H nợ anh số tiền 8.400.000 đồng. Sau khi chốt nợ lần cuối, bà H hứa sẽ trả đủ cho anh 02 khoản nợ là 15.000.000 đồng và 8.400.000 đồng.

Đến ngày 22/7/2019 bà H không mua gà của anh, anh đã nhiều lần gọi điện và trực tiếp đến nhà đòi nợ nhưng bà H hứa hẹn và cố tình lẩn tránh, không trả nợ. Nay anh khởi kiện yêu cầu bà Võ Thị H phải có nghĩa vụ trả cho anh một lần số tiền 171.600.000 đồng. Ngày 17/8/2020 bà Võ Thị H đã trả cho anh 10.000.000 đồng nên anh yêu cầu bà H trả 1 lần cho anh 161.600.000 đồng. Tại phiên tòa, chị Lê Thị Ánh H là người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Việt V thống nhất yêu cầu bà H trả một lần số tiền 161.600.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Võ Thị H trình bày:

Bà thừa nhận có mua gà của anh Trần Việt V, mua đến đâu thì bà trả tiền đến đó, khi nào bán hàng nợ bà thì bà nợ lại anh V. Khi mua hai bên có ghi sổ nợ, chị Trần Thị Ngọc V là người trực tiếp thu tiền và ghi sổ nợ với bà. Bà đã đối chiếu sổ sách thu tiền gà với chị Trần Thị Ngọc V và thống nhất: Nợ cũ của những năm trước chuyển sang đến năm 2017 chốt sổ là 125.200.000 đồng, năm 2018 nợ 23.000.000 đồng, năm 2019 nợ 02 khoản là 15.000.000 đồng và 8.400.000 đồng như trong sổ chị V đã ghi. Như vậy, bà còn nợ anh Trần Việt V số tiền 171.600.000 đồng. Ngày 17/8/2020 bà đã trả cho anh V 10.000.000đ. Nay anh Trần Việt V yêu cầu bà trả cho anh số tiền 161.600.000 đồng bà đồng ý. Tuy nhiên, do kinh tế gia đình bà gặp nhiều khó khăn nên bà xin anh V cho bà trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Thời gian bắt đầu trả từ tháng 8/2020, trả vào ngày 20 hàng tháng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự:

Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự 2015

- Chấp nhận nội dung yêu cầu khởi kiện của anh Trần Việt V.

- Buộc bà Võ Thị H có nghĩa vụ trả cho anh V số tiền còn nợ là 161.600.000 đồng.

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Trần Việt V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc trả tiền mua gà chưa thanh toán với bà Võ Thị H trú tại địa chỉ: 856/64/33 đường T, TP. Q, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Q theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Vào năm 2014 giữa anh Trần Việt V và bà Võ Thị H có xác lập quan hệ mua bán gà. Hai bên thỏa thuận miệng hình thức mua bán: anh V bán gà cho bà H và 03 ngày anh thu tiền một lần, đến năm 2018 thì thay đổi hình thức thanh toán là mua gà đến đâu trả tiền đến đó nếu bà H không tiếp tục mua gà thì phải thanh toán hết các khoản nợ mua gà trước đó cho anh. Khi thu tiền, hai bên có lập sổ ghi chép để theo dõi, sau khi đối chiếu công nợ bà H ký xác nhận vào sổ. Tuy nhiên đến tháng 7/2019 bà H không mua gà và không thanh toán số tiền gà còn nợ của những năm trước nên anh V khởi kiện yêu cầu bà Võ Thị H phải trả cho anh 171.600.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 17/8/2020 bà H đã trả cho anh 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, chị Lê Thị Ánh H là người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Việt V yêu cầu bà H phải có nghĩa vụ trả một lần cho anh V số tiền 161.600.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Bị đơn bà Võ Thị H thừa nhận có mua gà của anh Trần Việt V và còn nợ anh V 161.600.000 đồng nhưng hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Xét thấy: bà H thừa nhận còn nợ anh Trần Việt V số tiền mua gà chưa thanh toán tính đến ngày xét xử là 161.600.000 đồng. Do bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên anh V yêu cầu bà H trả một lần cho anh số tiền 161.600.000 đồng là có căn cứ phù hợp quy định tại các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà Võ Thị H phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Việt V số tiền 161.600.000 đồng.

[2.2] Đối với yêu cầu của bà H xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ không được phía nguyên đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về án phí:

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà H phải chịu là: 161.600.000đ x 5% = 8.080.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Việt V không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Việt V. Buộc bà Võ Thị H phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Việt V số tiền 161.600.000 đồng (một trăm sáu mươi một triệu sáu trăm ngàn đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của bà Võ Thị H.

3. Về án phí:

- Bà Võ Thị H phải chịu 8.080.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Trần Việt V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho anh V 4.290.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008011 ngày 5 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

4. Về nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Thành phố Q;
- Chi cục THADS Thành phố Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khổng Lan Hương

